



CASE LÂM SÀNG

# Kháng Kháng sinh

Nhóm 4 - YK54M

# THÀNH VIÊN

1. NGUYỄN HOÀNG LỘC
2. DƯƠNG THỊ CẨM LY
3. PHẠM THỊ HƯƠNG LÝ
4. NGUYỄN ĐỨC MẠNH
5. PHÙNG THỊ MÙI
6. NGUYỄN HOÀI NAM
7. TRƯƠNG THỊ QUỲNH NGA
8. NGUYỄN THU NGÂN
9. NGUYỄN TRỌNG NGHĨA
10. TRƯƠNG THỊ HỒNG NGỌC



# **01 CASE LÂM SÀNG**



Bệnh nhân nam, 40 tuổi, vào viện với triệu chứng sốt nhẹ, đái buốt, đái rắt, nước tiểu có đờ như nước rửa thịt, đau thắt lưng trái; được bác sĩ chẩn đoán: viêm thận – bể thận. bệnh nhân được cấy nước tiểu để xác định nguyên nhân gây bệnh. Trong thời gian chờ đợi, bác sĩ chỉ định cho bệnh nhân ciprofloxacin 400mg/ngày trong 5 ngày, ngày uống 02 viên chia 02 lần sáng, chiều. Sau 05 ngày, triệu chứng của bệnh nhân không giảm, kết quả nuôi cấy và định danh vi khuẩn cho thấy bệnh nhân nhiễm E. Coli



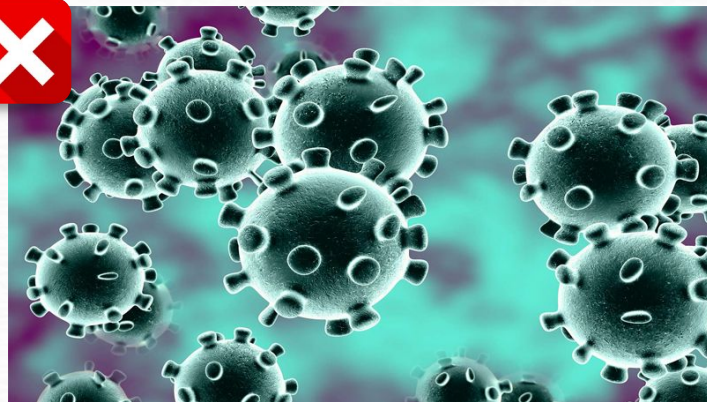
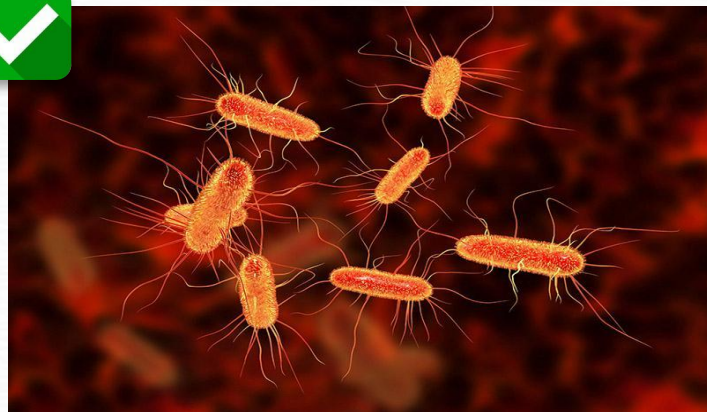
# 02 Câu hỏi

Khi sử dụng kháng sinh, cần tuân thủ những nguyên tắc gì?



## 1. Chỉ sử dụng kháng sinh khi mắc các bệnh do vi khuẩn

- Chỉ nên sử dụng kháng sinh khi các bác sĩ có kết quả xét nghiệm và kết quả thăm khám do vi khuẩn gây ra.
- Tuyệt đối không dùng kháng sinh nếu tác nhân gây bệnh là do virus gây ra như cúm, sởi... hoặc do cơ thể suy nhược, dị ứng.



## **2. Phòng ngừa bằng thuốc kháng sinh phải thật hợp lý.**

- Chỉ có những trường hợp đặc biệt thầy thuốc mới cho dùng thuốc kháng sinh gọi là phòng ngừa.

Vd: dùng kháng sinh phòng ngừa trong phẫu thuật do nguy cơ nhiễm khuẩn hậu phẫu. Hoặc người bị viêm nội mạc tim đã chữa khỏi vẫn phải dùng kháng sinh để ngừa tái nhiễm.



### 3. Lựa chọn đúng kháng sinh và liều lượng

- Khi sử dụng kháng sinh cần dựa vào yếu tố người bệnh và tác nhân (vi khuẩn) gây bệnh.

- Về tác nhân gây bệnh là loại vi khuẩn nào, vị trí nhiễm khuẩn cũng như độ nhạy cảm của loại vi khuẩn đó với kháng sinh.

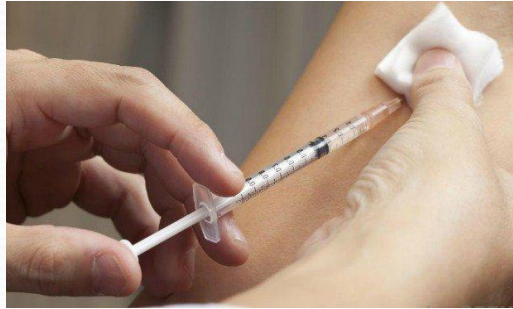
Còn về yếu tố người bệnh thì cần xem xét về lứa tuổi, chức năng gan – thận hoặc tình trạng suy giảm miễn dịch và tiền sử dị ứng thuốc của người bệnh... Đặc biệt, với phụ nữ mang thai và cho con bú thì cần phải cân nhắc lợi và hại khi sử dụng kháng sinh.





## 4. Lựa chọn đường sử dụng thuốc kháng sinh

- Có 3 đường sử dụng kháng sinh, đó là kháng sinh dạng tiêm, kháng sinh dạng uống và kháng sinh tại chỗ.



- Trường hợp bị nhiễm khuẩn nhẹ thì nên sử dụng thuốc kháng sinh đường uống.
- Tuy nhiên, do kháng sinh đường uống có ưu thế về kinh tế nên cũng thường được cân nhắc trong việc điều trị nhiễm khuẩn nặng.
- Còn đối với những bệnh nhân nhập viện, thì việc dùng kháng sinh đường tiêm cần ưu tiên, sau đó nếu có thể thì chuyển qua đường uống. Bên cạnh đó, trong các trường hợp cần nồng độ kháng sinh trong máu cao thì nên sử dụng kháng sinh đường tiêm.

## 5. Lựa chọn thời gian dùng kháng sinh



### Sau bữa ăn

Dưới tác dụng của thuốc thì dạ dày sẽ phải làm việc nhiều. Thuốc sẽ được uống khi thức ăn còn trong dạ dày.

### Trước bữa ăn

Thuốc sẽ phát huy tác dụng tốt khi uống 30-60 phút trước bữa ăn.

### Khi đói

Thời điểm sau bữa ăn khoảng 2 giờ khi bụng đã rỗng. Ở đây không có nghĩa là ngay trong bữa ăn.

- Thông thường, các trường hợp nhiễm khuẩn bình thường thì thời gian điều trị kháng sinh từ 7-10 ngày.

- Tuy nhiên, thời gian điều trị còn phải phụ thuộc vào tình trạng, vị trí nhiễm khuẩn và sức đề kháng của người bệnh.

- Số lần dùng thuốc kháng sinh: để sử dụng kháng sinh hợp lý cần thực hiện việc chia liều kháng sinh. Về việc chia liều kháng sinh sẽ dựa trên dược động học và dược lực học của thuốc.

- Các yếu tố quan trọng để quyết định việc chia liều kháng sinh đó là thời gian dùng thuốc tác dụng diệt khuẩn của thuốc kháng sinh dựa vào nồng độ và thuốc có tác dụng hậu kháng sinh PAE



# Tổng kết

Khi sử dụng kháng sinh, cần tuân thủ những nguyên tắc gì?

1. Chỉ sử dụng kháng sinh khi mắc các bệnh do vi khuẩn
2. Phòng ngừa bằng thuốc kháng sinh phải thật hợp lý.
3. Lựa chọn đúng kháng sinh và liều lượng
4. Lựa chọn đường sử dụng thuốc kháng sinh
5. Lựa chọn thời gian dùng kháng sinh

Dùng cho vi  
khuẩn

Hợp lý

Đúng thuốc –  
đúng liều

Đường sử dụng

Thời gian sử dụng

# Thanks for watching

Do you have any questions?

